

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 22/11/2023

V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Dung;

Bà Vũ Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký TAND thị xã Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 190/2023/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXX- ST ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1983;

HKTT: Thôn Liễu L, xã Song L, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980.

HKTT: Thôn Liễu L, xã Song L, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Đỗ Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn T ngày 06/01/2010, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Song Liễu, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Theo chị H trình bày: Sau khi kết hôn anh chị về chung sống cùng nhau ngay. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn tuy nhiên đến khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do anh T mãi chơi bời, cờ bạc, không chịu làm ăn, không có trách nhiệm và

không quan tâm gì đến vợ con dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Từ khoảng tháng 9/2022 chị và anh T đã sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Từ khoảng tháng 4/2023 anh T thường xuyên bỏ nhà đi chơi bởi đến 2- 3 ngày mới về nhà nên chị đã mang con đi nơi khác sinh sống. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh T không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Nguyễn Huyền T1, sinh ngày 18/3/2011 và Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 23/12/2015, hiện nay cả 02 con vẫn đang ở với chị. Nếu vợ chồng ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao cả 02 con chung cho chị chăm sóc nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị xác nhận giữa chị và anh T không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao, niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh T không đến Tòa án làm việc và không khai báo. Do vậy Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh T theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Chị Đỗ Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn T và đề nghị Tòa án giao 02 con chung cho chị tiếp tục nuôi dưỡng.

+ Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng quy định; Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Còn bị đơn là chưa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huyền T1, sinh ngày 18/3/2011 và Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 23/12/2015 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Đỗ Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn T ngày 06/01/2010, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Song Liễu, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T là có thật và nguyên nhân theo như chị H trình bày là do anh T mãi chơi bời, không có trách nhiệm và không quan tâm gì đến vợ con. Chị H và anh T đã sống ly thân từ tháng 02/2022 cho đến nay. Tòa án đã xác minh tại địa phương và phía địa phương cũng xác nhận giữa vợ chồng chị H, anh T có xảy ra mâu thuẫn và mẹ con chị H đã đi nơi khác sinh sống từ đầu năm 2023 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị H được ly hôn với anh T.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh T có 02 con chung là Nguyễn Huyền T1, sinh ngày 18/3/2011 và Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 23/12/2015. Khi vợ chồng ly hôn, chị H đề nghị Tòa án giao cả 02 con chung cho chị tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi vợ chồng chị H ly thân, các con chung vẫn đang ở với chị H, cuộc sống của cháu được đảm bảo, ổn định và nguyện vọng của cháu được sống cùng với mẹ và ông bà ngoại. Vì vậy để đảm bảo các quyền và lợi ích tốt nhất của con chung khi vợ chồng ly hôn cần giao 02 con chung cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Sau ly hôn các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Chị Đỗ Thị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Huyền T1, sinh ngày 18/3/2011 và Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 23/12/2015 cho chị Đỗ Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0006115 ngày 25/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành).

4. *Quyền kháng cáo:*

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Thuận Thành;
- THADS thị xã Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu